

CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ CHUYỂN PHÁT NHANH KESTREL EXPRESS
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ CHUYỂN PHÁT NHANH KESTREL EXPRESS

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: KESTREL EXPRESS SERVICE JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: KESTREL EXPRESS

2. Mã số doanh nghiệp: 0110399771

3. Ngày thành lập: 27/06/2023

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 54, ngõ 219, Phố Bồ Đề, Phường Bồ Đề, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0987652401

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Bán buôn đồ uống	4633
2.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất, nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh. (- Loại trừ dịch vụ báo cáo Toà án; - Loại trừ hoạt động đấu giá độc lập; - Loại trừ dịch vụ lấy lại tài sản.)	8299
3.	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê	6810
4.	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất (Loại trừ hoạt động đấu giá).	6820
5.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
6.	Chưng, tinh cất và pha chế các loại rượu mạnh	1101
7.	Sản xuất rượu vang	1102
8.	Sản xuất bia và mạch nha ủ men bia	1103
9.	Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng	1104
10.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Loại trừ hoạt động đấu giá).	4791
11.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu (Loại trừ hoạt động đấu giá).	4799
12.	Vận tải hành khách đường sắt	4911
13.	Vận tải hàng hóa đường sắt	4912

14.	Vận tải hành khách bằng xe buýt trong nội thành	4921
15.	Vận tải hành khách bằng xe buýt giữa nội thành và ngoại thành, liên tỉnh	4922
16.	Vận tải hành khách bằng xe buýt loại khác	4929
17.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
18.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
19.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
20.	Vận tải đường ống	4940
21.	Vận tải hành khách ven biển và viễn dương	5011
22.	Vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương	5012
23.	Vận tải hành khách đường thủy nội địa	5021
24.	Vận tải hàng hóa đường thủy nội địa	5022
25.	Vận tải hành khách hàng không	5110
26.	Vận tải hàng hóa hàng không	5120
27.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa	5210
28.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt	5221
29.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy	5222
30.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải hàng không	5223
31.	Bốc xếp hàng hóa	5224
32.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ	5225
33.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải	5229
34.	Bưu chính	5310
35.	Chuyển phát	5320(Chính)
36.	Dịch vụ phục vụ đồ uống	5630

6. Vốn điều lệ: 10.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 1.000.000

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	LÊ VĂN CHINH	Thôn 6, Xã Xuân Quan, Huyện Văn Giang, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	300.000	3.000.000.000	30,000	0330840044 99	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	300.000	3.000.000.000	30,000		
2	NGUYỄN NGỌC TIẾN	Số nhà 54, ngõ 219, Phố Bò Đề, Phường Bò Đề, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	300.000	3.000.000.000	30,000	0340760001 03	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	300.000	3.000.000.000	30,000		

3	NGUYỄN QUANG HƯNG	P410 - HH2C Linh Đàm, Phường Hoàng Liệt, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	300.000	3.000.000.000	30,000	0350840051 05	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	300.000	3.000.000.000	30,000		
4	NGUYỄN THỊ TIN	Xóm 6, Xã Xuân Thành, Huyện Xuân Trường, Tỉnh Nam Định, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	100.000	1.000.000.000	10,000	0361890005 74	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	100.000	1.000.000.000	10,000		

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LÊ VĂN CHINH

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 24/01/1984

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 033084004499

Ngày cấp: 19/04/2022

Nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Thôn 6, Xã Xuân Quan, Huyện Văn Giang, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Thôn 6, Xã Xuân Quan, Huyện Văn Giang, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội